TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HSST
Ngày: 11/3/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Chu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Mai Phú

+ Ông Phạm Quang Vinh

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 đối với:

- Bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn S, sinh năm: 1996, tại Nghệ An; Nơi ĐKHKTT: xóm T, xã D, huyện D, tỉnh N; Chỗ ở: xóm T, xã D, huyện D, tỉnh N; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1970; Con bà Lê Thị T, sinh năm 1973; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là lớn nhất, nhỏ nhất sinh năm 2006. Hiện trú tại: xóm T, xã D, huyện D, tỉnh N;

Tiền án; Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt ngày 10/10/2019.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Ông Cao Đình T, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Số 05 đường H, Phường 5, thành phố Đ, tỉnh L. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Chị Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Số 35 đường P, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh L. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phan Huy H, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Số 36 ấp Á, Phường 1, thành phố Đ, tỉnh L. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn S từ Nghệ An vào thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng từ tháng 09/2019 để kiếm việc làm thuê, vào cuối tháng 9/2019, Nguyễn Văn S xin vào làm nhân viên phục vụ của quán bia tươi Hương Trà 9 tại số 05 Hải Thượng, phường 5, TP. Đà Lạt do ông Cao Đình T, sinh năm 1973 làm chủ quán. Trong quá trình làm việc tại quán, do thấy không thoải mái và lương thấp nên Sơn có ý định nghỉ việc, đồng thời Sơn nảy sinh ý định sau khi nghỉ việc sẽ quay lại quán để trộm cắp tài sản. Ngày 03/10/2019, sau khi bị ông Thạnh cho nghỉ việc thì Sơn đã lấy bộ chìa khoá cửa của quán đi sao chép ra 01 bộ chìa khoá khác (gồm chìa khóa cổng và cửa chính) rồi nghỉ việc. Sau đó trong khoảng thời gian đêm ngày 03/10/2019 đến rạng sáng ngày 10/10/2019, Sơn đã 07 lần thực hiện hành vi trộm cắp bia và nước ngọt tại quán Hương Trà, với thủ đoạn: Lợi dụng đêm khuya (đêm ngày hôm trước đến rạng sáng ngày hôm sau), quán không có người trông coi, Sơn một mình điều khiển xe mô tô biển số 43F1 – 325.25 đến quán, dùng chìa khóa cửa đã làm sẵn trước đó mở cửa quán vào bên trong quán lấy trộm bia và nước ngọt sau đó chất lên xe và tẩu thoát, các lần cụ thể như sau:

Lần 1: Vào đêm ngày 03/10/2019, rạng sáng ngày 04/10/2019, Sơn đã lấy trộm 04 thùng bia hiệu Tiger và đem bán cho anh Phan Huy H được tổng số tiền: 1.160.000 đồng Sơn đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 660/KL-ĐG ngày 16/10/2019 và số 691/KL-ĐG ngày 11/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: thùng bia Tiger, dạng lon, màu xanh, một thùng có 24 lon, một lon có thể tích 330ml có giá 325.000 đồng/thùng x 4 = 1.300.000 đồng.

Lần 2: Vào đêm ngày 04/10/2019, rạng sáng ngày 05/10/2019, Sơn lấy được 11 thùng bia Tiger và đem bán cho anh Hải được tổng số tiền: 3.080.000 đồng, số tiền bán bia Sơn tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 660/KL-ĐG ngày 16/10/2019 và số 691/KL-ĐG ngày 11/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: thùng bia Tiger, dạng lon, màu xanh, một thùng có 24 lon, một lon có thể tích 330ml có giá 325.000 đồng/thùng x 11 = 3.575.000 đồng.

Lần 3: Vào đêm ngày 05/10/2019, rạng sáng ngày 06/10/2019, Sơn lấy được 18 thùng bia Tiger và đem bán cho anh Hải được tổng số tiền: 5.040.000 đồng, số tiền bán bia Sơn tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 660/KL-ĐG ngày 16/10/2019 và số 691/KL-ĐG ngày 11/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: thùng bia Tiger, dạng lon, màu xanh, một thùng có 24 lon, một lon có thể tích 330ml có giá 325.000 đồng/thùng x 18 = 5.850.000 đồng.

Lần 4: Vào đêm ngày 06/10/2019, rạng sáng ngày 07/10/2019, Sơn lấy được: 04 thùng bia Tiger, 02 thùng nước ngọt Redbull, 01 thùng nước ngọt Sting. Sơn đem bán cho anh Hải được tổng số tiền: 1.640.000 đồng, số tiền bán được Sơn tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 660/KL-ĐG ngày 16/10/2019 và số 691/KL-ĐG ngày 11/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: thùng bia Tiger, dạng lon, màu xanh, một thùng có 24 lon, một lon có thể tích 330ml có giá 325.000 đồng/thùng x 4 = 1.300.000 đồng; thùng nước bò húc, hiệu Red Bull, một thùng có 24 lon, một lon thể tích 250ml có giá 240.000 đồng/thùng x 2 = 480.000 đồng và thùng nước ngọt, hiệu Sting, màu đỏ, một thùng có 24 chai, một chai thể tích 330ml có giá 180.000 đồng/thùng x 1 = 180.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 1.960.000 đồng.

Lần 5: Vào đêm ngày 07/10/2019, rạng sáng ngày 08/10/2019, Sơn lấy được: 03 thùng bia Tiger, 01 thùng bia Heineken, 02 thùng nước ngọt Redbull, 03 thùng nước ngọt Sting. Sơn chở bán cho anh Hải được tổng số tiền: 1.880.000 đồng, số tiền bán được Sơn tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 660/KL-ĐG ngày 16/10/2019 và số 691/KL-ĐG ngày 11/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: thùng bia Tiger, dạng lon, màu xanh, một thùng có 24 lon, một lon có thể tích 330ml có giá 325.000 đồng/thùng x 3 = 975.000 đồng; thùng bia Heniken, dạng lon, một thùng có 24 lon, một lon có thể tích 330ml có giá 390.000 đồng/thùng x 1 = 390.000 đồng; thùng nước bò húc, hiệu Red Bull, một thùng có 24 lon, một lon thể tích 250ml có giá 240.000 đồng/thùng x 2 = 480.000 đồng và thùng nước ngọt, hiệu Sting, màu đỏ, một thùng có 24 chai, một chai thể tích 330ml có giá 180.000 đồng/thùng x 3 = 540.000 đồng. Tổng giá trị tài sản: 2.385.000 đồng.

Lần 6: Vào đêm ngày 08/10/2019, rạng sáng ngày 09/10/2019, Sơn lấy được: 14 thùng bia Tiger. Sơn đem bán cho anh Hải được tổng số tiền: 3.920.000 đồng, số tiền bán được Sơn tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 660/KL-ĐG ngày 16/10/2019 và số 691/KL-ĐG ngày 11/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: thùng bia Tiger, dạng lon, màu xanh, một thùng có 24 lon, một lon có thể tích 330ml có giá 325.000 đồng/thùng x 14 = 4.550.000 đồng.

Lần 7: Đêm ngày 09/10/2019, rạng sáng ngày 10/10/2019, Sơn lấy được 04 thùng bia Tiger từ khu vực để bia của quán ra để ở cửa ra vào. Sau đó, Sơn tiếp tục đi vào lại khu vực để bia tiếp tục lấy trộm tài sản thì bị ông Cao Đình T và Công an Phường 5, thành phố Đà Lạt bắt quả tang cùng tang vật. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 660/KL-ĐG ngày 16/10/2019 và số 691/KL-ĐG ngày 11/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: thùng bia Tiger, dạng lon, màu xanh, một thùng có 24 lon, một lon có thể tích 330ml có giá 325.000 đồng/thùng x 4 = 1.300.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Văn S:

+ 04 thùng bia Tiger, dạng lon, màu xanh, một thùng có 24 lon, một lon có thể tích 330ml;

+ 03 chiếc chìa khóa dùng để mở cổng và cửa ra vào quán bia;

+ 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20;

- Thu giữ của Anh Phan Huy H:

+ 09 thùng bia hiệu Tiger, dạng lon, màu xanh, một thùng có 24 lon, một lon có thể tích 330ml;

+ 01 thùng bia hiệu Heineken, dạng lon, một thùng có 24 lon, 01 lon có thể tích 330ml;

Người bị hại:

Ông Cao Đình T bị mất trộm 58 thùng bia hiệu Tiger; 01 thùng bia hiệu Heniken; 04 thùng nước ngọt hiệu Redbull và 04 thùng nước ngọt hiệu Sting. Ông Thạnh đã nhận lại một phần số tài sản bị mất (13 thùng bia Tiger và 01 thùng bia Heineken) và yêu cầu Nguyễn Văn S bồi thường số tiền 16.500.000 đồng đối với số tài sản không thu hồi được.

Ngày 13/12/2019, ông Thạnh đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu phải bồi thường bất cứ chi phí gì khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Sơn.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Anh Phan Huy H là người đã mua số bia, nước ngọt mà Sơn trộm cắp mà có. Anh Hải đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số bia còn lại chưa bán cho cơ quan điều tra. Đối với vụ việc trên anh Phan Huy H không yêu cầu Nguyễn Văn S phải bồi thường.

Quá trình điều tra đã làm rõ trước đó Sơn đã thực hiện hành vi trộm cắp xe máy của người khác, cụ thể như sau:

Khoảng 14h00’ ngày 17/9/2019, Nguyễn Văn S cùng một đối tượng tên Hoàng (không rõ nhân thân, lai lịch) đến quán cơm Thủy Tú tại số nhà 54A đường Phù Đổng Thiên Vương, Phường 8, TP Đà Lạt, Lâm Đồng để ăn cơm thì phát hiện xe mô tô biển số 43F1 – 325.25 của chị Nguyễn Thị Thu L đang dựng trước quán cơm Thủy Tú, chìa khóa đang cắm trên ổ khóa điện của xe, xe không có người trông coi. Lúc này Sơn và Hoàng bàn bạc với nhau sẽ lấy trộm chiếc xe trên, thực hiện ý định trên Hoàng đứng cảnh giới, Sơn ngồi lên xe mô tô trên rồi nổ máy chạy đi, Hoàng đi bộ đến khu vực vườn hoa TP. Đà Lạt thì được Sơn đón. Sau đó cả hai chạy ra đến quảng trường Lâm Viên, phường 10, Tp. Đà Lạt. Tại đây cả hai thống nhất Sơn đưa cho Hoàng số tiền 2.000.000 đồng và Hoàng đồng ý để Sơn toàn quyền quản lý và sử dụng xe mô tô biển số 43F1 – 325.25. Sơn sử dụng xe mô tô biển số 43F1 – 325.25 để làm phương tiện đi lại và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô màu đỏ đen, hiệu Honda Blade, biển số 43F1 – 325.25, số máy: JA36E0438046, số khung: 3640GY017308.

Tại kết luận định giá tài sản số 670/KL-ĐG ngày 30/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt xác định: 01 xe mô tô màu đỏ đen, hiệu Honda Blade, biển số 43F1 – 325.25, đã qua sử dụng, không kính chiếu hậu, giá trị còn lại 65% tương đương với số tiền 12.675.000 đồng.

Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị Thu L bị mất trộm xe mô tô biển số 43F1 – 325.25. Chị Ly đã nhận lại xe và không có yêu cầu bồi thường gì, đồng thời có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố Nguyễn Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường khắc phục hậu quả và được người bị hại bãi nại nên đề nghị áp dụng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên nên áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Văn S không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị về hình phạt:

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 173; Các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn

Văn S mức hình phạt từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2019;

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được cơ quan điều tra thu giữ một phần và đã trả cho những người bị hại, những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra để xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Toàn bộ những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa và có yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo đã ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Nguyễn Văn S là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của những người bị hại, chỉ trong một thời gian ngắn từ ngày 17/9/2019 đến ngày 09/10/2019, bị cáo đã liên tiếp thực hiện 08 lần trộm cắp tài sản tại địa bàn thành phố Đà Lạt, trong các lần bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có 05 lần bị cáo chiếm đoạt tài sản của người bị hại có giá trị trên 2.000.000 đồng. Cụ thể:

+ Ngày 17/9/2019, Nguyễn Văn S cùng một đối tượng tên Hoàng (không rõ nhân thân, lai lịch) trộm cắp của chị Nguyễn Thị Thu L 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, màu đỏ đen, biển số 43F1 – 325.25, trị giá 12.675.000 đồng;

+ Đêm ngày 04/10/2019, rạng sáng ngày 05/10/2019, Sơn trộm cắp của ông Cao Đình T được 11 thùng bia Tiger trị giá 3.575.000 đồng;

+ Đêm ngày 05/10/2019, rạng sáng ngày 06/10/2019, Sơn trộm cắp của ông Cao Đình T 18 thùng bia Tiger trị giá 5.850.000 đồng;

+ Đêm ngày 07/10/2019, rạng sáng ngày 08/10/2019, Sơn trộm cắp của ông Cao Đình T: 03 thùng bia Tiger, 01 thùng bia Heineken, 02 thùng nước ngọt Redbull, 03 thùng nước ngọt Sting. Tổng giá trị tài sản: 2.385.000 đồng.

+ Đêm ngày 08/10/2019, rạng sáng ngày 09/10/2019, Sơn trộm cắp của ông Cao Đình T 14 thùng bia Tiger trị giá 4.550.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 29.035.000 đồng.

Ngoài ra vào các đêm 03/10/2019, 06/10/2019, 09/10/2019 Nguyễn Văn S còn thực hiện hành vi trộm cắp bia, nước ngọt tại quán của ông Cao Đình T, tuy nhiên do giá trị tài sản mỗi lần bị cáo trộm dưới 2.000.000 đồng nên không bị truy tố. Công an thành phố Đà Lạt đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với những lần Nguyễn Văn S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện một cách liều lĩnh, táo bạo, là hành vi nguy hiểm cho xã hội và thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Trong thời gian thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn S là người không có việc làm, không có thu nhập khác, bị cáo đã liên tiếp thực hiện 05 lần trộm cắp tài sản với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 29.035.000 đồng và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo với tình tiết định khung hình phạt "Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp" quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 05 lần nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội từ 02 lần trở lên" quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử lý đối với bị cáo.

Khi quyết định hình phạt có xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã bồi thường thiệt hại và được người bị hại xin bãi nại nên áp dụng cho bị cáo được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xét mức hình phạt từ 36 tháng đến 42 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã được cơ quan điều tra trả lại tài sản bị chiếm đoạt và cùng không có yêu cầu gì nên không đặt ra để xem xét. Người liên quan trong vụ án là anh Phan Huy H cũng không có yêu cầu gì.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng của vụ án gồm có:

+ 13 thùng bia Tiger và 01 thùng bia hiệu Heineken đã được Cơ quan điều tra trả lại cho người bị hại là ông Cao Đình T; 01 xe mô tô màu đỏ đen, hiệu Honda Blade, biển số 43F1 – 325.25 đã được Cơ quan điều tra trả lại cho người bị hại là chị Nguyễn Thị Thu L.

+ Vật chứng còn lại là 03 chiếc chìa khóa không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20 là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn S nên tuyên trả cho bị cáo;

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản" .

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 173; Các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 02 (*Hai*) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ 10/10/2020.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 03 (*Ba*) chiếc chìa khóa;

- Trả cho bị cáo Nguyễn Văn S 01 (*Một*) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/01/2020 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt)

[3] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000[đ] (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai. Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan/.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Chi cục THADS thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Chu Văn Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Văn Bình